

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIO LINH  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12 /2024/HNGĐ-ST

Ngày: 03/7/2024

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền và ông Lê Đình Luận.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Võ Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gio Linh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thúy Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 38/2024/TLST-HNGĐ ngày 21/3/2024 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/6/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2024/QĐST-HNGĐ ngày 18/6 /2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1998.

Địa chỉ: thôn HC, xã Tr, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.

Hiện ở tại : Khu phố 5, thị trấn Gi, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị- Có mặt

Bị đơn: Anh Lê Thanh H1, sinh năm 1993

Địa chỉ: thôn HC, xã Tr, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 03 năm 2024, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày ý kiến:

Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Thanh H1 đăng ký kết hôn tự nguyện năm 2019 tại UBND xã Tr. Quá trình chung sống vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng thường hay cãi vã nhau, thiếu sự tôn trọng, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng nhiều. Mặc dù đã cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không thể hòa hợp được, hiện vợ chồng đã sống ly thân. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị H viết đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Lê Thanh H1.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Thanh H1 có 02 con chung là cháu Lê Hải L, sinh ngày 31/3/2019 và cháu Lê Hải T, sinh ngày 12/10/2021. Nếu ly hôn, chị Nguyễn Thị H có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Hải L và cháu Lê Hải T và yêu cầu anh Lê Thanh H1 cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/ tháng /2 cháu.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Ý kiến của bị đơn: Bị đơn đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án nhưng không có ý kiến.

\* Tại phiên tòa hôm nay: Chị Nguyễn Thị H giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn và có nguyện vọng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Hải L và Lê Hải T và không yêu cầu anh Lê Thanh H1 cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lê Thanh H1 đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

\* Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS). Nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên vi phạm quyền, nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Lê Thanh H1.

Về con chung: Giao cháu Lê Hải L, sinh ngày 31/3/2019 và cháu Lê Hải T, sinh ngày 12/10/2021 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lê Thanh H1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp*: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn và người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Căn cứ khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”.

[2] *Về thẩm quyền giải quyết*: Bị đơn anh Lê Thanh H1 có địa chỉ tại thôn HC, xã Tr , huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Nên Tòa án nhân dân huyện Gio Linh thụ lý giải quyết là đúng quy định theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS).

[3] *Về thủ tục tố tụng*: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho chị Nguyễn Thị H và anh Lê Thanh H1 theo đúng quy định của BLTTDS. Tuy nhiên anh H1 không có ý kiến, vắng mặt các phiên tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cũng như vắng mặt không tham gia phiên tòa xét xử vụ án vào ngày 18/6/2024; Tòa án đã tổng đạt Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Lê Thanh H1 nhưng anh H1 tiếp tục vắng mặt tại

phiên tòa hôm nay. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[4] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Thanh H1 kết hôn năm 2019, tại UBND xã Tr. Trong quá trình chung sống do tính tình, cách suy nghĩ và quan điểm không phù hợp nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất hòa, hôn nhân không có hạnh phúc, vợ chồng đã sống ly thân nên chị H yêu cầu được ly hôn anh H1. Tòa án đã tiến hành xác minh về trình trạng hôn nhân của chị H, anh H1 tại nơi cư trú của anh H1, gồm: Trưởng thôn và Chi hội trưởng Chi hội phụ nữ thôn HC, xã Tr. Tại các biên bản xác minh đều xác định vợ chồng chị H, anh H1 có xảy ra mâu thuẫn, hiện vợ chồng không sống cùng nhau và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Xét thấy tình cảm vợ chồng phải xuất phát từ hai phía, trên thực tế tình cảm của chị H, anh H1 đã phát sinh mâu thuẫn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Lê Thanh H1.

[5] *Về con chung*: Quá trình chung sống vợ chồng anh Lê Thanh H1 và chị Nguyễn Thị H có 02 con chung là cháu Lê Hải L, sinh ngày 31/3/2019 và cháu Lê Hải T, sinh ngày 12/10/2021. Chị H có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cả 2 cháu và không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con. Phía anh H1 trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án không có ý kiến gì về trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng con sau ly hôn. Hiện chị H cùng 2 cháu đang sinh sống tại nhà bố mẹ chị H tại khu phố 5, thị trấn Gi và chị H hiện đang làm thợ cắt tóc, có thu nhập. Xuất phát từ quyền lợi của 2 cháu, thấy cần giao cháu Lê Hải L và cháu Lê Hải T cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lê Thanh H1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

[6] *Về tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[7] *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, khoản 2 Điều 266, Điều 271, của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”, xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị H ly hôn anh Lê Thanh H1.

2. *Về con chung*: Giao cháu Lê Hải L, sinh ngày 31/3/2019 và cháu Lê Hải T, sinh ngày 12/10/2021 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lê Thanh H1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

4. *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/2023 số 0000140 ngày 21/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio Linh. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Gio Linh;
- Chi cục THADS huyện Gio Linh;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã Tr;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Kim Oanh**